

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày 11 – 01 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mua

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Dương Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Lộc H, sinh năm 1994 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Khóm A, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L và bà Lê Thị A (chết), vợ Nguyễn Thị Huỳnh N và 02 người con (lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2020 - chết)

Tiền án: có 01 tiền án, Tại Bản án số 27/2021/HS-ST ngày 27/04/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long xử phạt bị cáo 09 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong án phạt tù vào ngày 08/3/2022 được trả tự do về địa phương (chưa được xóa án tích).

Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 16/8/2020 bị Ủy ban nhân dân thị trấn TB xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng (chưa nộp phạt).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/9/2022 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1/ Anh Trương Minh T, sinh năm 1982; nơi cư trú: ấp TL, xã TL1, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

2/ Anh Lưu Hoàng T1, sinh năm 1993; nơi cư trú: Khóm 2, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Phan Văn T2, sinh năm 1967; nơi cư trú: Khóm A, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Trương Minh H1, sinh năm 1956; nơi cư trú: Khóm A, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm Lộc H có một tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù vào ngày 08/3/2022, chưa được xóa án tích.

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 19/3/2022, Phạm Lộc H đang ngồi tại nhà thuộc khóm A, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long nhìn sang phần đất đối diện của anh Trương Minh T thì thấy có 02 cuộn lưới bằng kim loại (lưới B40) của anh T để trong hàng rào không có người trông giữ. Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên H nảy sinh ý định lấy trộm. H đi bộ đến hai cuộn lưới bằng kim loại lấy dây kẽm buộc hai cuộn lưới lại rồi vác đi bộ đến cơ sở thu mua phế liệu của ông Phan Văn T2 tại khóm A, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long bán cho ông T2 với số tiền là 280.000 đồng. Số tiền có được từ việc bán hai cuộn lưới Phạm Lộc H tiêu xài cá nhân hết. Đến sáng ngày 20/3/2022 ông Trương Minh H1 (là cha ruột của anh T) phát hiện sự việc bị mất trộm nên trình báo Công an thị trấn TB. Quá trình điều tra, Phạm Lộc H đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như trên, ông Phan Văn T2 đã tự nguyện giao nộp 02 cuộn lưới kim loại (lưới B40) để giao nộp lại cho cơ quan điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL.DGTS ngày 19/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tam Bình kết luận giá trị tài sản là một cuộn lưới bằng kim loại (loại lưới B40) cao 1,8m, nặng 14kg và một cuộn lưới bằng kim loại (loại lưới B40) cao 1,8m, nặng 26kg có giá là 400.000 đồng.

Xét thấy hành vi của Phạm Lộc H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” nên ngày 24/5/2022 Cơ quan CSĐT – Công an huyện Tam Bình đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phạm Lộc H để tiến điều tra theo quy định.

Trong quá trình điều tra, Phạm Lộc H đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình đã ra quyết định truy nã đối với Phạm Lộc H. Đến ngày 16/9/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình đã bắt được bị can Phạm Lộc H theo quyết định truy nã và áp dụng biện pháp ngăn chặn theo lệnh tạm giam số 12/LTG-CQCSĐT ngày 19/9/2022 để tiến hành điều tra.

Về thu giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình đã thu giữ một cuộn lưới bằng kim loại (loại lưới B40) cao 1,8m, nặng 14kg và một cuộn lưới bằng kim loại (loại lưới B40) cao 1,8m, nặng 26kg, xét thấy việc trả lại vật chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên cơ quan CSĐT – Công an huyện Tam Bình đã trao trả lại tài sản bị trộm cắp cho chủ sở hữu là anh Trương Minh T.

Ngoài vụ trộm cắp tài sản nêu trên, Cơ quan điều tra còn chứng minh Phạm Lộc H còn thực hiện hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, cụ thể như sau: Vào khoảng 17 giờ ngày 13/11/2019, anh Lưu Hoàng T1, nơi thường trú khóm B, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vision mang biển số 64E1 – 456.10 đến nhà của Phạm Lộc H để chơi, anh T1 nhờ H mang xe mô tô của anh T1 đi cầm thì H đồng ý nên H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vision mang biển số 64E1 – 456.10 đi nhưng H không cầm xe mà điều khiển đi chơi ở xung quanh thị trấn TB, huyện TB. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, anh T1 gọi điện thoại cho H yêu cầu trả lại xe thì H trả lời chút về nhưng sau đó H điều khiển xe đi thành phố Hồ Chí Minh chơi. Đến khoảng 04 giờ ngày 14/11/2019 thì H đến quận TB1, thành phố Hồ Chí Minh và liên lạc với một người bạn tên T3 nhưng không rõ họ tên thật và địa chỉ để nhờ T3 chỉ chỗ cho H cầm xe. Sau đó, H vào một tiệm cầm đồ ở quận TB1, thành phố Hồ Chí Minh (H không nhớ rõ địa chỉ cụ thể) cầm xe mô tô nhãn hiệu Vision mang biển số 64E1 – 456.10 được số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). H sử dụng số tiền này để tiêu xài cá nhân và đi làm thuê ở thành phố Hồ Chí Minh. Còn anh Lưu Hoàng T1 sau khi đưa xe cho H thì liên lạc với H để đòi xe không được. Đến ngày 11/12/2019, anh T1 đến Công an Thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long đề trình báo sự việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KL.ĐGTS ngày 16/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tam Bình kết luận giá trị tài sản là xe mô tô nhãn hiệu Vision mang biển số 64E1 – 456.10 màu đỏ, nâu, đen, số khung RLHJE5839KZ33295, số máy JF86E-5003161 có giá là 25.000.000 đồng.

Xét thấy hành vi của Phạm Lộc H đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” nên ngày 31/10/2022 Cơ quan CSĐT – Công an huyện Tam Bình đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phạm Lộc H, sau đó tiến hành nhập vụ án để điều tra theo quy định.

Đối với ông Phan Văn T2 không biết tài sản mà mình mua của Phạm Lộc H do trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình không có căn cứ xử lý đối với ông T2 về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Đối với đối tượng tên T3, do H không biết họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ xử lý.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Vision mang biển số 64E1 – 456.10 bị cáo Phạm Lộc H không nhớ rõ địa chỉ nơi cầm xe nên không thu hồi được.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Trương Minh T, anh Lưu Hoàng T1 và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Phan Văn T2 không có yêu cầu bồi thường gì về trách nhiệm dân sự, nên không đặt ra để xem xét.

Tại Cáo trạng số: 56/CT-VKSTB ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Phạm Lộc H về các tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phạm Lộc H thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Lộc H về các tội “Trộm cắp tài sản” và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Lộc H phạm tội “Trộm cắp tài sản” và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Lộc H mức án từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Lộc H mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Phạm Lộc H chấp hành hình phạt chung từ 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 19/3/2022, bị cáo Phạm Lộc H (là người đang có tiền án về tội trộm cắp tài sản) đang ngồi tại nhà thuộc khóm 2, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long nhìn sang phần đất đối diện của anh Trương Minh T, nơi thường trú: ấp TL, xã TL1, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long thì thấy có 02 cuộn lưới bằng kim loại (lưới B40) của anh T để trong hàng rào không có người trông giữ nên bị cáo H lấy trộm và bán cho ông T2 với số tiền là 280.000 đồng (Hai trăm tám mươi ngàn đồng). Bản kết luận định giá tài sản số 07/KL.ĐGTS ngày 19/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tam Bình kết luận giá trị tài sản là một cuộn lưới bằng kim loại (loại lưới B40) cao 1,8m, nặng 14kg và một cuộn lưới bằng kim loại (loại lưới B40) cao 1,8m, nặng 26kg có giá là 400.000 đồng (Bốn trăm ngàn đồng).

Ngoài ra, vào ngày 14/11/2019 bị cáo Phạm Lộc H sau khi được anh Lưu Hoàng T1 giao xe mô tô nhãn hiệu Vision mang biển số 64E1 – 456.10 để đi công việc nhưng sau đó H chạy đến một tiệm cầm đồ ở quận TB1, thành phố Hồ Chí Minh cầm được số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Bản kết luận định giá tài sản số 11/KL.ĐGTS ngày 16/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tam Bình kết luận giá trị tài sản là xe mô tô nhãn hiệu Vision mang biển số 64E1 – 456.10 màu đỏ, nâu, đen, số khung RLHJE5839KZ33295, số máy JF86E-5003161 có giá là 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng)

Hành vi của bị cáo Phạm Lộc H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật

bảo vệ. Bản thân bị cáo là thanh niên có sức khỏe lại không chịu chí thú làm ăn. Bị cáo với thái độ thích thụ hưởng, lười lao động để có tiền phục vụ tiêu xài cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo đã chấp hành Bản án 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản nhưng không sửa đổi. Ngoài ra, bị cáo còn mang xe mô tô của bị hại đem đi cầm cố, không trả lại. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Vì vậy, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra đối với tội trộm cắp tài sản bị cáo còn được hưởng tình tiết phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo H phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Lộc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Lộc H 01 (Một) năm tù.

2. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

2.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Lộc H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Lộc H 01 (Một) năm tù.

3. Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Phạm Lộc H chấp hành hình phạt chung là 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2022.

4. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Lộc H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo